**Bộ câu hỏi phỏng vấn module 2**

**Advanced Programming with Typescript**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Câu hỏi** |
| **Thành thạo cú pháp ngôn ngữ Typescrip** | |
| 1 | Các tính năng chính trong typescript? |
| 2 | Lợi ích khi sử dụng typescript |
| 3 | Trình bày các kiểu dữ liệu trong typescript? |
| 4 | Phân biệt continue, return, break |
| 5 | Trình bày về interface trrong typescript |
| 6 | Làm thế nào để bạn gọi một phương thức khởi tạo của lớp cha sở từ một lớp con trong TypeScript? |
| 7 | Làm thế nào để compie file typescript? |
| 8 | Các hàm Arrow / lambda trong TypeScript là gì? |
| 9 | Giải thích res parameter và quy tắc khai báo? Ví dụ |
|  |  |
| **Sử dụng được try-catch, xử lý được ngoại lệ** | |
| 10 | Ngoại lệ là gì? Tại sao phải xử lý ngoại lệ? |
| 11 | Xử dụng gì để bắt ngoại lệ? |
| 12 | Liệt kê các loại lỗi trong Typescrip. |
|  |  |
| **Trình bày được mô hình Lập trình Hướng đối tượng** | |
| 13 | Nêu 4 đặc trưng của OOP? Lấy ví dụ |
| 14 | Trình bày khái niệm OPP? Tại sao lại sử dụng OOP |
|  |  |
| **Sử dụng được lớp, đối tượng, phương thức, thuộc tính, hàm tạo** | |
| 15 | Hàm contructor được dùng để làm gì |
| 16 | Liệt kê access modifer? |
| 17 | Phân biệt static với this |
| 18 | Lớp là gì? Cách khai báo lớp |
| 19 | Triển khai được cơ chế nạp chồng phương thức (overloading) |
| 20 | Class và object giống và khác nhau thế nào? |
| 21 | Các thành phần của một lớp? |
| 22 | Vẽ sơ đồ lớp của lớp sau: tên lớp Customer: name, birthday; method: getInfo() : đưa ra tên + tuổi |
| 23 | Làm thế nào để khởi tạo đối tượng? |
| 24 | Có mấy cách khai báo lớp? |
| 25 | Khai báo lớp Customer vừa nêu |
| 26 | Làm thế nào để truy xuất thuộc tính của đối tượng? |
|  |  |
| **Triển khai được cơ chế kế thừa** | |
| 27 | Typescript có đa kế thừa không? |
| 28 | Thế nào là ghi đè? |
| 29 | Phân biệt abtrast class và interface, khi nào sử dụng chúng? |
|  |  |
| **Sử dụng được UML (\*)** | |
| 30 | UML là gì? |
| 31 | Liệt kê các mối quan hệ giữa các đối tượng? Giải thích chúng? |
|  |  |
| **Tuân thủ Clean Code** | |
| 32 | Trình bày được tầm quan trọng của Clean Code |
| 33 | Kể tên một số Coding Convention trong Typescript |
|  |  |
| **Sử dụng được các kỹ thuật refactoring** | |
| 34 | Refactor là gì? Em đã sử dụng các kỹ thuật refactor nào? |
|  |  |
| **Sử dụng được các cấu trúc dữ liệu danh sách** | |
| 35 | Trình bày khái niệm về data structures |
| 36 | Nêu cơ chế của cấu trúc Stack, Queue |
|  |  |